

Bản án số: 04/2018/HS-PT

Ngày: 23/3/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

**-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Ngừng

Ông Ngô Đề

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Vũ Lăng là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Quốc Tổng; Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 37/2018/HSPT, ngày 15/01/2018 đối với bị cáo Đỗ Minh C.

Do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh C đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2017/HSST, ngày 05 tháng 02 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Đỗ Minh C**, sinh năm: 1981. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: ấp N, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Bồn B, sinh năm 1924 (chết) và bà Sơn Thị D, sinh năm 1950; Có vợ là Thạch Thị Nguyệt H, sinh năm 1981; con có 01 người sinh năm 2010; Tiền sự: 01 lần bị Công an xã Đ, thành phố Trà Vinh xử phạt 750.000 đồng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đã nộp 375.000 đồng còn 375.000 đồng chưa nộp. Tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/9/2017 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, do không có kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Minh C và vợ Thạch Thị Nguyệt H thuê nhà trọ sinh sống tại ấp Y, xã Đ, thành phố T, ngày 02/8/2017 vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nên chị H chở con về nhà cha mẹ ruột tại ấp Tr, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do buồn chuyện gia đình, 15 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô qua Cần Thơ chơi, tại bến xe Cần Thơ bị cáo có mua 01 tép ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) từ một người đàn ông không quen biết. Đến 18 giờ bị cáo về Trà Vinh, đem ma túy về nhà trọ tại ấp Y, xã Đ, thành phố T sử dụng. Đến 23 giờ cùng ngày bị cáo đến nhà anh Tôn Minh T, sinh năm 1994, ngụ ấp Y, xã Đ thành phố T để thăm gà mà bị cáo gửi nuôi trước đó. Tại đây bị cáo có biểu hiện tâm lý không ổn định, lục soát khắp nhà anh T để tìm vợ con của bị cáo.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 03/8/2017 bị cáo hai tay mỗi tay cầm một cây dao Thái Lan đi qua nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1947, rồi tiếp tục đến nhà anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1984 cùng ngụ ấp Y, xã Đ, thành phố T để tìm con nhưng không thấy. Sau đó bị cáo đi đến nhà bà Nguyễn Thị Lê H ngụ ấp Y, xã Đ, thành phố T để tìm con. Lúc này trên hai tay của bị cáo vẫn còn cầm dao, bị cáo đứng bên ngoài kêu la lớn tiếng, yêu cầu mở cửa để bị cáo tìm con. Thấy vậy, bà Nguyễn Thị Hạnh P là chị ruột của bà H ở trong nhà ra mở cửa và nói “*không có con mày ở đây đâu*” bị cáo liền xông vào nhà tìm con nhưng không thấy nên đi ra ngoài, lúc này bà P đóng cửa lại, bị cáo dùng chân đạp cửa và hăm dọa nếu không mở cửa sẽ đốt nhà, nghe bị cáo nói vậy bà P bỏ chạy ra ngoài, thì bất ngờ bị cáo đuổi theo dùng chân đá vào chân của bà P làm bà té ngã nằm trên đường, bị cáo đứng trước mặt bà P tay phải cầm dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào người của bà P, bị cáo vừa đâm vừa yêu cầu bà P trả lại con. Khoảng 15 phút sau thấy bị cáo sơ hở nên bà P đứng dậy bỏ chạy về hướng nhà bà H, bị cáo đuổi theo, khi thấy bà P ngồi xuống bị cáo kêu bà P trả lại con rồi tay phải cầm dao Thái Lan đâm nhiều nhát vào người bà P. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo bị lực lượng Công an khống chế và đưa về trụ sở Công an xã Đ làm việc. Bà P được mọi người đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh cấp cứu và điều trị.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 134/CN, ngày 17/8/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh chứng nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của bà P.

Bệnh tình, niêm hồng, sưng bầm hai mắt, vết thương vành tai phải 2 cm, vết thương ngón 1,2,3 tay trái (mỗi vết thương 1 cm), vết thương cẳng tay trái 2 cm, vết thương ngón 4 tay phải 1 cm, vết thương cẳng chân phải 2 cm, gôi phải 2 cm, hai vết thương cẳng chân trái 1 cm và 2 cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 95/TgT, ngày 25/8/2017, của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Trà Vinh, kết luận:

- 01 sẹo vành tai phải kích thước 01 cm x 0,1 cm
- 03 sẹo ngón 1,2,3 tay trái kích thước mỗi sẹo 01 cm x 0,1 cm
- 01 sẹo cẳng tay trái kích thước 1,5 cm x 0,1 cm
- 01 sẹo ngón 4 tay phải kích thước 01 cm x 0,1 cm

- 01 sẹo cắng chần phải kớch thước 01 cm x 0,1 cm
- 01 sẹo gỏi phải kớch thước 02 cm x 0,1 cm
- 02 sẹo cắng chần trái kớch thước mỗi sẹo 01 cm x 0,1 cm.

Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, nhọn. Tổng tỷ lệ thương tích của bà Nguyễn Thị Hạnh P là 07%.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thu giữ tang vật vụ án gồm:

- 01 cây dao Thái Lan có lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi dao sắc nhọn, một bề sắc, một bề tà, cán dao bằng nhựa màu vàng, tổng chiều dài là 21 cm (cán dao dài 10,5 cm, lưỡi dao dài 10,5 cm).

- 01 cây dao Thái Lan có lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao bị gãy khoảng 0,3 cm, một bề sắc, một bề tà, cán dao bằng nhựa màu vàng. Tổng chiều dài cây dao là 20,7 cm (cán dao bằng nhựa dài 10,5 cm, lưỡi dao bị gãy dài 10,2 cm).

Quá trình điều tra bị cáo tác động gia đình nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T 2.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bồi thường một phần thiệt hại cho bà Phúc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2017/HSST ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104; điểm b,h, p khoản 1, Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh C 01 (Một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/9/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12 /2017, bị cáo Đỗ Minh C kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Đỗ Minh C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm thể hiện là đúng. Bị cáo không kháng cáo về nội dung vụ án, bị cáo chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và bị cáo cũng không khiếu nại gì về hành vi của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ở cấp sơ thẩm.

*Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội và yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh C xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Minh C là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, không có nghề nghiệp, do đua đòi, sống buông thả dẫn đến nghiện ngập. Từ đó, bị cáo đã lợi dụng chất ma túy gây ảo giác không kiềm chế được bản thân để gây thương tích cho người khác, bị cáo dùng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm, đâm nhiều nhát vào người bà Phúc là hành vi nguy hiểm hậu quả thiệt hại sức khỏe với tỷ lệ 07% (bảy phần trăm). Hành vi của bị cáo không những gây tổn hại đến sức khỏe cho bà P, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm tù là phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án và hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo cũng không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Minh C.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2017/HSST, ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2017.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Minh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm .

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- CA thành phố Tr;
- CC THADS thành phố T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thành**